

## VÀI SUY NGẪM VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ - VĂN HÓA ĐẶC BIỆT CỦA HÀM RỒNG, XỨ THANH

LÊ THỊ THẢO\*

Ngày nay, khi nhắc đến Hàm Rồng, người ta thường chỉ nhớ đến những chiến tích trong cuộc chiến chống Pháp, chống Mỹ để bảo vệ chiếc cầu bắc qua dòng sông Mã. Hàm Rồng nay là địa danh hành chính để chỉ một phường thuộc thành phố Thanh Hóa. Tuy nhiên, xét về phương diện địa - lịch sử, địa - văn hóa, không gian văn hóa Hàm Rồng rộng lớn hơn nhiều so với địa danh hành chính. Đó là một cảnh quan rộng lớn từ Dương Xá, với dãy núi Đông Sơn chạy men theo bờ Nam sông Mã đến gần làng Nam Ngạn (phía Đông-Bắc); vượt qua bờ Bắc đến phía Tây vùng đất Cổ Đằng (nay thuộc huyện Hoàng Hóa); vòng lại bờ Nam ở Bến Ngự, núi Mật, đến núi Nhồi, Rừng Thông (phía Tây - Nam). Ở đây từ cảnh quan sinh thái đến các giá trị lịch sử - văn hóa đều có nhiều yếu tố mang tính đại diện, là tinh hoa không chỉ của văn hóa xứ Thanh mà cả Việt Nam.

Cha ông ta đã đúc kết: "Tinh hoa trời đất tụ thành sông núi, tinh hoa sông núi hun đúc thành thánh thần"<sup>1</sup>. Hàm Rồng trở thành vùng đất đẹp và thiêng vì hội tụ được tinh hoa của đất trời. Cảnh sơn thủy hữu tình khắp Việt Nam không ít nhưng hiếm có một nơi nào, ngay giữa châu thổ, cận kề đô thị vẫn có núi rộng, sông dài, và thế núi, dòng sông tạo thành một vẻ thiêng liêng, kỳ thú đặc biệt như Hàm Rồng.

Mạch núi Rồng (hay còn gọi là núi Đông Sơn, Trường Sơn...) bắt nguồn từ Dương Xá, men theo sông Mã uốn lượn nhấp nhô thành hình rồng 99

khúc (99 thực ra là con số thiêng mang tính phiếm chỉ/ước lệ), đến đoạn cầu Hàm Rồng ngày nay thì đột khởi thành hình đầu rồng có đủ cả mắt rồng (Long Quang), hàm rồng (Long Hạm), mũi rồng (Long Tỷ)... Bên kia sông là ngọn núi Nít (núi Ngọc) đứng riêng lẻ, tạo thành hình rồng vờn ngọc. Ở nước ta không ít địa danh gắn với hình rồng, nhưng thế núi tạo thành hình một con rồng toàn vẹn đang vờn ngọc như ở Hàm Rồng - Thanh Hóa là độc nhất vô nhị. Tương truyền, Cao Biền (821 - 887) là Tiết độ sứ đất Giao Châu rất giỏi về phong thủy, thấy đất Giao Châu có nhiều kiểu đất đế vương, sợ dân nơi đây bắt khuấy khó lòng cai trị nên thường cưỡi điều bay đi xem xét và tìm cách trấn yểm các long mạch để phá vượng khí của người Nam. Nhận thấy Hàm Rồng là huyết đạo hiếm có nên đã đem tro cốt của cha táng vào, mong sau này có thể phát đế vương, nhưng sau nhiều lần táng, xương cốt cứ bị huyết núi đùn ra không kết phát. Chuyện thực hư chưa rõ, nhưng như vậy đủ thấy trong tâm thức dân gian, đây là vùng đất thiêng liêng, là long mạch cực mạnh, cực quý.

Có nhiều truyền thuyết về việc hình thành núi non Hàm Rồng. Có chuyện kể rằng, núi Hàm Rồng, vốn là một ngọn núi tiên, chỗ ở của các vị thần trên thượng giới, chân núi không gắn với đáy biển, cứ bồng bênh trên mặt nước mênh mông. Do đó, thượng đế phải sai mấy con ngao đến đội núi lên để giữ cho vững. Núi đã vững nhưng chung quanh vẫn còn là biển lớn, chưa tiện cho sự đi lại nên Thượng đế lại sai những con kinh quấy khúc làm

\* Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá

cho nổi đất lên, tạo ra một khoảng đất bằng chung quanh núi. Biển bị lấp, còn một ít chỗ không lấp hết trở thành ao. Nguyễn Trãi đã mượn sự tích này trong bài thơ "Long Đại nham":

"Ngao nổi đội non, non có động  
Kinh bơi lấp biển, biển thành ao".

Trong núi Hàm Rồng còn có động Tiên Sơn. Tương truyền đây là nơi một nàng tiên kiều diễm bị giam giữ bởi mẹo lừa của vợ chồng nhà Vồm khổng lồ. Truyện kể rằng, ngày trước vào một năm nọ, trời xú Thanh hạn hán nặng nề, ông Vồm người xã Thiệu Khánh đã lên trời để cầu xin Ngọc Hoàng ban mưa, nhưng Ngọc Hoàng đang ngủ nên bị đuổi về. Vồm rất bức tức. Vào một ngày nọ, Vồm nhìn thấy một nàng tiên áo trắng và có đôi cánh trắng, đó là Bạch Y Tiên Nương, đẹp nhất Tiên cung. Nàng được vua cha cho phép xuống trần gian du ngoạn, được biết tại động Tiên Sơn có một "hồ nước tiên" trong mát nên nàng đã quyết định tắm ở đây. Vợ chồng nhà Vồm đã giấu bộ cánh của nàng đi và lấp cửa hang lại. Nàng tiên mất cánh không về trời được đã hóa thân vào vách núi. Giờ đây, vào động ta có thể thấy nàng đang đứng khỏa thân một chân duỗi, một chân co, một tay vắt qua eo và một tay che ngực. Ngay phía trước động Tiên Sơn là núi Cánh Tiên, tương truyền là đôi cánh của nàng tiên bị lấy mất. Ngọc Hoàng biết chuyện nổi trận lôi đình đã sai các vị cận thần của mình xuống cứu công chúa, nhưng tất cả các vị thần đều bị vợ chồng Vồm đánh bại, không vị nào dám quay về trời mà đành nằm lại quanh núi Hàm Rồng. Tướng Đại Bàng hóa thành núi Bằng Trinh, 5 tướng Phượng Hoàng hóa thành núi Ngũ Phụng (núi Rừng Thông), Rồng Lửa bị chặt thành khúc hóa thành dãy núi Rồng, viên ngọc lửa hóa thành núi Ngọc (núi Nít)... Không làm gì được Vồm, trời đánh chịu nhún, sai thần Long Mã đi làm sông. Thần Long Mã vốn chơi thân với Rồng Lửa nên quần quýt lấy núi Rồng, chân đặt tới đâu nước tràn tới đó hóa thành sông Mã.

Sông Mã không chỉ là con sông lớn nhất ở Thanh Hóa mà còn là con sông có vị trí quan trọng đối với lịch sử - văn hóa - xã hội của đất nước. Theo nhà nghiên cứu Trần Lâm Biền: "Khi nói đến văn minh sông Hồng mà không quan tâm đến con sông Mã thì nền văn minh này trở nên khập khiễng...". Một mặt, sông Mã bồi đắp nên đồng bằng rộng lớn, màu mỡ mà mức độ rộng lớn và phì nhiêu của nó chỉ đứng sau châu thổ sông Hồng và

sông Cửu Long. Mặt khác, do Thanh Hóa bị chắn hai đầu bởi dãy núi Tam Điệp ở phía Bắc và dãy Hoàng Mai ở phía Nam, nên sự thông thương, trao đổi và cả sự di cư xưa kia chủ yếu theo dòng sông chính - sông Mã. Sông Mã là đường thông thương huyết mạch giữa miền ven biển, đồng bằng với thượng lưu ở phía Tây. Trên con sông này, làm thổ sản được chuyên chở từ miền núi về miền xuôi và hàng thủ công, hải sản từ đồng bằng lên miền núi. Các đoàn thuyền tấp nập ngược xuôi nối liền các chợ ven bờ sông. Sông Mã còn là con sông chuyên chở văn hóa, tạo nên hai bên bờ những địa điểm văn hóa phong phú, đa dạng và kỳ thú. Có thể nói, sông Mã chính là nhân tố quan trọng nhất hình thành giá trị bản sắc văn hóa xứ Thanh.

Vượt hơn 600km qua núi rừng trùng điệp, có chỗ lòng sông gần như thẳng đứng, nước chảy xiết như ngựa phi, từ Vĩnh Lộc - đầu vùng châu thổ, dòng nước bớt hung dữ. Tại ngã Ba Bông - nơi "con gà gáy năm huyện cùng nghe" (Vĩnh Lộc, Yên Định, Hà Trung, Hoàng Hóa, Thiệu Hóa), sông Mã chia nhánh với sông Lèn để đổ nước ra cửa biển Bạch Cầu. Đây một vùng mệnh mang sông nước, là rốn nước của sông Mã và là điểm tiếp xúc các sắc thái văn hóa vùng miền núi, trung du và đồng bằng. Linh khí hội tụ tạo thành một không gian thiêng nổi bật với tín ngưỡng thờ Mẫu (đền Cô Bông...).

Chảy tiếp độ chục cây số, dòng chính của sông Mã hợp lưu với sông Chu tại Ngã Ba Đầu (làng Giàng, xã Thiệu Khánh, huyện Thiệu Hóa). Sinh lực của hai con sông lớn của xứ Thanh dồn tụ, giao hòa khiến cho vùng đất này trở nên linh địa (trên thực tế, ở bất cứ nơi đâu, vùng ngã ba sông luôn là điểm sinh tụ, tích tụ văn hóa). Đây cũng là điểm đầu của sông Mã ở Hàm Rồng, để từ đây các giá trị văn hóa đặc sắc lan tỏa đậm đặc khắp hai bên bờ. Để khai thác hết cảnh đẹp vùng Dương Xá - Ngã Ba Đầu, Ngô Thì Sĩ trong thời gian làm Hiến sát xứ Thanh Hóa đã thành lập hội thi bút Quan lan sào, do ông làm chủ soái. Trong tập thơ *Quan lan sào thi tập* của ông có bài thơ vịnh mười cảnh đẹp núi Bàn A, đó là: Khánh bằng liệt chương: Núi Bằng Trinh đối diện dăng hàng với núi Vồm như màn chương. Lương mã song phàm: nơi sông Lương (sông Chu) và sông Mã gặp nhau, Thạch tượng dực hà: Voi đá tắm sông- núi Voi bên bờ sông, như đang muốn ào xuống dòng nước; Linh quy hí thủy: Rùa thiêng vờn nước - núi Đọ trước sông nước, Cổ độ kỳ đình: nhà treo cờ ở bến đò - cờ treo ở trạm

dịch tại Ngã Ba Đầu; Viễn sầm yên thụ: núi non rừng già mờ xa, Cô thôn mao xá: ngôi làng vắng vẻ dưới chân núi, Cách ngạn thiên lâm: Bên kia bờ sông là cánh rừng có ngôi chùa. Ngôi chùa này dựng từ năm Quang Thuận 1460, rất lớn, có tháp chín tầng, Sơn hạ ngư ky: ghềnh nước cho thuyền bè qua lại, vừa hiểm nghèo vừa hùng vĩ; Giang trung mục phố: giữa sông nổi lên những doi cát trắng, mịn màng, chiếu chiếu lù mục đồng lùa trâu ra nô đùa tắm tấp...

Từ Dương Xá, dòng sông càng trở nên thơ mộng. Chảy qua mạn Đông Bắc của làng cổ Đông Sơn, sông chia tách 2 dòng: một qua Tào về Lạch Trường, một qua Hàm Rồng để đổ ra cửa Hội Triều. Tại Hàm Rồng, núi Rồng và núi Ngọc ở hai bên bờ sông chỉ cách nhau khoảng 100m làm cho sông Mã bị thắt lại, dòng nước đột ngột bị dồn ứ lại, tạo thành nhiều xoáy ngầm nước chảy xiết. Theo thuật phong thủy, đây là nơi tích tụ linh khí sông núi vô cùng thiêng liêng.

Là nguồn khởi phát, nuôi dưỡng sự sống, sông Mã được coi là con sông thiêng của nước Nam. Đời vua Minh Mệnh thứ 17 (1836), sông Mã được khắc hình tượng vào Anh đỉnh. Đến đời Tự Đức thứ 3 (1850), sông Mã được chép vào điển lễ để thờ cúng.

Núi do "rồng thiêng" mà thành, sông bởi "ngựa thần" mà nên. Núi sông huyền thoại đã khiến Hàm Rồng trở thành một vùng thắng tích. Từ xưa núi Rồng - sông Mã đã khiến bao du khách say mê. Từ bậc phong lưu tài tử như Phạm Sư Mạnh, Lê Quát, Nguyễn Trãi... đến những vị vua thi sĩ, như Trần Nghệ Tông, Lê Thánh Tông, Lê Hiến Tông... đều có thơ đề trên vách núi ca ngợi cảnh đẹp Hàm Rồng. Sau này, những danh sĩ Bắc Hà như: Ngô Thì Sĩ, Phan Huy Ích, Ninh Tồn cho đến những nhà thơ cận hiện đại, như Sầm Phổ, Tân Đà, Xuân Diệu, Huy Cận, Trịnh Đường vẫn tiếp nối nguồn cảm xúc được tạo nên từ cảnh núi sông kỳ thú mà cho ra đời nhiều tác phẩm có giá trị.

Huyền thoại vùng Hàm Rồng cho thấy quá trình chinh phục tự nhiên không mệt mỏi của cư dân đồng bằng sông Mã. Xứ Thanh không lưu truyền những câu chuyện về người khổng lồ thời khai thiên lập địa như Nữ Oa hay ông Tắt Bể, ông Kể Sao, ông Đào Sông... mà có rất nhiều chuyện về những người khổng lồ mang kích thước vũ trụ như ông Tản lấp bể, ông Tu Nửa công đá mở mang bờ cõi, ông Bung, chàng Go, ông Vồm quây núi cày

sông tạo nên những vùng canh tác trù phú, tốt tươi... Đây là hình ảnh những người nông dân chân lấm tay bùn mà sự đoàn kết, khát vọng và sự quyết tâm của họ trong quá trình chinh phục tự nhiên đã đẩy họ lên tầm vóc "vũ trụ" qua trí tưởng tượng của dân gian.

Châu thổ sông Mã cũng như châu thổ Bắc Bộ, từ xưa dân đã đắp đê để bảo vệ sản xuất và đời sống, chế ngự một phần các ảnh hưởng tiêu cực của thủy chế sông ngòi và vùng gió mùa nhiệt đới. Nhưng đê điều lại có tác dụng tiêu cực là hạn chế, thậm chí ngăn chặn việc bồi đắp và nâng cao các cánh đồng chiêm trũng. Hơn nữa, sự dữ dội của dòng sông Mã hàng năm vẫn gây lũ lụt. Do đó, đến ngày nay nông dân vẫn còn vất vả tiêu úng, cứu lúa trong mùa mưa. Khát vọng chế ngự thiên nhiên tạo nên những huyền thoại về các vị thần trị thủy ở vùng này. Chính câu chuyện về Rồng Lửa - Long Mã hình thành núi Rồng - sông Mã kể trên là một biểu hiện về khát vọng chinh phục tự nhiên mà vợ chồng Vồm chẳng qua là hiện thân được phóng đại của cộng đồng cư dân vùng sông Mã. Ngay cả địa thế của dãy núi Rồng vắt ngang (trong tâm thức dân gian được tạo bởi người khổng lồ công núi), miệng nhòai ra ngoài bờ sông khiến ta dễ liên tưởng rồng hút nước ở đồng trũng xả ra sông Mã và bản thân nó trở thành bức tường thành thiên nhiên che chắn cho các làng bên hữu ngạn sông Mã khỏi lũ lụt, bão gió. Thêm vào đó, dân gian cũng tạo ra vô số thần linh giúp mưa thuận gió hòa. Chàng Ất đại vương/Thánh Lưỡng tham xung tá quốc/Thánh Lưỡng Trần Khát Chân là những vị anh hùng trận mạc được nhân dân tưởng nhớ, tôn thờ làm Thành hoàng của nhiều làng. Cẩm hoa Thị vệ Trịnh Thế Lợi là người sáng lập làng xóm được thờ ở miếu tại làng cổ Đông Sơn. Chu Nguyên Lương (Chu Đại Lương vương tôn thần) có công đánh giặc Nguyên Mông. Giặc tan, ông trở về mở trường dạy học tại làng Nam Ngạn, dân nhớ ơn lập đền thờ. Thêm vào đó là vô số thần linh được thờ phụng ở vùng ven sông Mã. Ban đầu họ được thờ phụng để tưởng nhớ công ơn giúp dân yên ổn làm ăn, lập làng, mở mang dân trí. Nhưng sau đó, trong quan niệm dân gian, họ còn có sức mạnh siêu nhiên có thể độ trì giúp cộng đồng dân làng hoàn thành tâm nguyện thường trực là chế ngự thiên tai, bảo vệ tính mạng, mùa màng và tài sản. Đây là hiện tượng chuyển hóa chức năng của thần linh, mang tính chất phổ biến có thể thấy ở nhiều nơi trên đất



“Mã giang” trên Anh đỉnh - Cửu đỉnh Huế - Ảnh: Tác giả

nước Việt Nam. Ví như Thánh Trần ở vùng đất Đông Bắc của Tổ quốc sau khi được thờ phụng tưởng nhớ công ơn chống giặc ngoại xâm giữ yên bờ cõi thì đồng thời cũng trở thành vị thần trấn áp sóng to gió lớn, phù hộ cho cư dân vùng biển. Hay hiện tượng thánh Gióng ở vùng châu thổ sông Hồng, sau khi đánh tan giặc Ân bay về trời và được nhân dân thờ phụng thì đã chuyển hóa thành người anh hùng chống thiên tai lũ lụt, giữ cho dân cuộc sống ấm no, yên bình.

Là vùng đất địa linh, tất nhiên sẽ sản sinh nhân kiệt, bởi thế, trong dòng chảy lịch sử không chỉ của Thanh Hóa mà cả Việt Nam, Hàm Rồng luôn có được những mảng màu đậm nét từ thời tiền sử đến hiện đại. Không những thế, đó còn là những mảng màu có sức lan tỏa, tác động mạnh mẽ đến chiều hướng phát triển lịch sử, văn hóa không chỉ của xứ Thanh mà cả Việt Nam.

Theo chú giải trong sách *Tân đỉnh Lĩnh Nam chích quái* thì Lạc Long Quân và Âu Cơ gặp gỡ kết duyên ở vùng đất sau này đặt tên là Ái Châu (tức Thanh Hóa ngày nay) rồi đưa nhau về sống ở Long Đại Nham (tức núi Hàm Rồng), khi Lạc Long Quân lên ngôi mới đưa vợ về ở tại núi Nghĩa Lĩnh. Sách *Lĩnh Nam chích quái liệt truyện* thì viết là Long Quân

rước Âu Cơ về ở núi Long Trang, có lẽ đây là tên gọi khác của núi Hàm Rồng<sup>2</sup>. Chưa cần bàn đến tính xác thực của tài liệu, hơn nữa, nơi gặp gỡ và chia tay của Lạc Long Quân và Âu Cơ không thống nhất trong các sử liệu, nhưng một điều chắc chắn là trong tâm thức dân gian, nơi ở của Cha Rồng, Mẹ Tiên phải là những nơi linh thiêng, và Hàm Rồng là một trong những nơi ấy.

Không chỉ ở trong truyền thuyết, các bằng chứng khảo cổ học đã chứng minh cách đây 4.000-5.000 năm, khi châu thổ sông Mã đang được kiến tạo, người Việt cổ đã đến khu vực này để sinh sống và cư trú. Từ di chỉ Cồn Chân Tiên - Đông Khối - Quỳnh Chũ đến văn hóa Đông Sơn là một quá trình liên tục vừa có tính tích tụ khu vực với đặc điểm của văn minh sông Mã vừa có tính phổ biến với tiến trình phát triển của văn hóa Việt Nam. Quanh chân núi Hàm Rồng sớm hình thành làng xóm định cư của người Việt mà tiêu biểu nhất là làng Đông Sơn. Đây là một trong những làng cổ nhất Việt Nam, có thể được hình thành từ thời Hùng Vương. Nơi đây là địa điểm phát hiện đầu tiên những di vật của nền văn hóa Đông Sơn - nền văn hóa rực rỡ nhất ở buổi đầu dựng nước của dân tộc ta thời đại các vua Hùng, và tên của nó đã được đặt cho nền văn hóa

nổi tiếng này<sup>3</sup>. Làng Đông Sơn cùng với khu Hàm Rồng chính là vùng lõi của văn hóa Đông Sơn, là địa bàn phân bố dày đặc trống đồng cùng các hiện vật văn hóa Đông Sơn khác. Cũng chính từ việc phát hiện những hiện vật khảo cổ học tại làng Đông Sơn đã khuyến khích giới khoa học trong và ngoài nước xem xét, nghiên cứu một cách hoàn chỉnh hơn về thời đại đồ đồng ở Việt Nam. Làng cổ Đông Sơn có giá trị đặc biệt quan trọng trong việc làm sáng tỏ nhiều quan điểm lịch sử mới, chứng minh đã có một nền kinh tế nông nghiệp phát triển, một tổ chức nhà nước sơ khai ở thời đại các vua Hùng.

Trong suốt chiều dài lịch sử, Hàm Rồng luôn được coi là vùng trung tâm của xứ Thanh. L. Breton - một học giả người Pháp đã nhận xét: "Nếu Thanh Hoá là nơi căn bản của nước Nam, thì Hàm Rồng là vùng đất nằm ở vị trí trọng yếu của tỉnh Thanh Hoá". Thông qua một loạt mộ Hán được phát hiện, có thể khẳng định, vùng Hàm Rồng là một địa bàn quan trọng của vùng đất Cửu Chân thời Bắc thuộc. Vùng đất Dương Xá đã hai lần là thành đô: Thành Tư Phố trước và sau Công nguyên và Trấn thành thời Lê - Trịnh - Tây Sơn. Đây cũng là vùng đất Dương Đình Nghệ tập hợp hơn 3.000 "con nuôi" làm vây cánh tại lò võ ở làng Giàng (Ràng), Tư Phố (nay là đất các xã Thiệu Dương, Thiệu Khánh - thành phố Thanh Hóa), dùng Ngô Quyền, Đinh Công Trứ (thần sinh của Đinh Bộ Lĩnh), Kiều Công Tiễn... làm nha tướng, rồi từ đó khởi binh đánh đuổi quân Nam Hán giải phóng thành Đại La, giành quyền tự chủ cho đất nước được 6 năm. Hạc Thành là lỵ sở tỉnh Thanh Hoá thời nhà Nguyễn và ngày nay thành phố Thanh Hóa nằm trọn trong không gian Hàm Rồng.

Sự linh thiêng của Hàm Rồng còn được tạo bởi những sự kiện bi hùng trong lịch sử. Vùng đất Dương Xá đã chứng kiến trận quyết chiến giữa nghĩa quân Hai Bà Trưng chống lại quân đội hùng mạnh của Mã Viện. Theo sách *Thủy kinh chú*, vào tháng 11 năm 43, Mã Viện cùng 2.000 chiếc thuyền theo đường thủy tiến đánh Cửu Chân, chỉ

đoạt được thành Tư Phố khi "tướng giặc không hàng, tất cả đều bị chém, có đến mấy trăm người". Thế kỷ XVI, cuộc xung đột Trịnh - Mạc diễn ra gay gắt, Thanh Hóa trở thành chiến trường nóng bỏng nhất, ác liệt nhất. Vùng cửa biển và các sông lớn trở thành con đường hành binh quan trọng nhất của nhà Mạc, và cũng vì thế, vùng hạ lưu sông Mã trở thành điểm giao tranh quyết liệt. 26 lần quân Bắc triều lần chiếm, không lần nào vùng Hàm Rồng - sông Mã thoát khỏi vòng binh đao, trở thành chiến trường đẫm máu. Trong hai cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất và lần thứ hai của đế quốc Mỹ, ở Hàm Rồng không ngày nào không có tiếng gầm rú của máy bay và bom đạn, không một nơi nào có thể gọi là thật sự an toàn. Trên mảnh đất Hàm Rồng - Nam Ngạn - Yên Vực, mỗi ngọn núi, dòng sông, mỗi thân cây, ngọn cỏ, xóm làng đều là mục tiêu đánh phá, đều mang dấu vết bom đạn Mỹ<sup>4</sup>.

Như vậy, giá trị đặc biệt của Hàm Rồng là một phức hợp đa chiều được tạo bởi hàng triệu năm kiến tạo địa chất, hàng ngàn năm lịch sử và sự tích tụ văn hóa - tâm linh. Vấn đề đặt ra là Hàm Rồng nằm ở ngay trung tâm đô thị, lại đang đứng trước yêu cầu khai thác để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Làm thế nào để quá trình đô thị hóa và yêu cầu phát triển không mâu thuẫn với bảo tồn, gìn giữ các giá trị. Đây chính là mục tiêu, đồng thời là thách thức đối với các nhà quản lý trong công tác quy hoạch phát triển./

L.T.T

**Chú thích và tài liệu tham khảo:**

- 1- *Bia tiền Phật hậu Thánh dựng năm 1453 ở chùa Bối Khê.*
- 2- Lê Thái Dũng, "Cha Rồng và mẹ Tiên đã gặp gỡ và chia tay ở đâu" (<http://www.baomoi.com/Cha-Rong-me-Tien-da-gap-go-va-chia-tay-o-dau/137/6035741.epi>).
- 3- Năm 1924, ông Nguyễn Văn Lắm, người làng Hạc, tức làng Đông Sơn cổ tìm thấy một số đồ đồng phát lộ ven bờ sông Mã, ghi nhận giá trị đặc biệt của các hiện vật liên quan đến một nền văn hóa cổ, năm 1934, R.Heine Geldern (người áo), đề xuất gọi đó là "Văn hóa Đông Sơn".
- 4- Ban Tổ chức lễ kỷ niệm 45 năm chiến thắng Hàm Rồng (2010), *Hàm Rồng - Cuộc đụng đầu lịch sử*, Nxb. Thanh Hóa, tr. 340 - 341.

**Lê Thị Thảo: Some Thoughts on Historical - Cultural Special Values of Hàm Rồng, Thanh Region**

Hàm Rồng (Thanh Hóa province) is one of main sources to contribute to Vietnam's cultural history flow. This area has a long river, and huge mountains, near urban, market and sea, with remains of Đông Sơn bronze age, concentrated good spiritual aspects from water regulation and enemy defence. Since the exploitation and promotion of the values of Hàm Rồng area always ask scientific planning solutions.